

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC  
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật  
NỘI SOI HẠ HỌNG ỐNG MỀM CHẨN ĐOÁN



Mã ban hành số: 123 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.29.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 /06/2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



**Quy Trình Kỹ Thuật**  
**NỘI SOI HẠ HỌNG ỚNG MỀM CHẨN ĐOÁN**

**I. ĐẠI CƯƠNG:**

Là thủ thuật dùng ống soi mềm đưa vào hạ họng để chẩn đoán tổn thương.

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

**III. CHỈ ĐỊNH:**

1. Các bệnh lý vùng hạ họng.
2. Các trường hợp không soi được ống cứng.

**IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không có.

**V. THẬN TRỌNG:**

1. Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).
2. Các trường hợp soi ống mềm ở trẻ em.

**VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**

1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ
2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

**VII. CHUẨN BỊ:**

1. **Thuốc:** Thuốc tê thẩm có thành phần co mạch.

2. **Thiết bị y tế:**

- Găng tay, khẩu trang, mũ.
- Băng gạc.
- Hệ thống soi hạ họng thanh quản ống mềm.
- Hệ thống máy hút.

3. **Người bệnh:**

- Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. **Hồ sơ bệnh án:**

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 0,5 – 1 giờ.

6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật, phẫu thuật.

7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:**

Thực hiện bảng kiểm an toàn thủ thuật/phẫu thuật.

**VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:**

1. **Phương pháp vô cảm:** gây mê hoặc gây tê.
2. **Chuẩn bị Tư thế người bệnh:** ngồi trên ghế đối diện với thầy thuốc hoặc nằm ngửa, gối kê dưới vai và ngửa đầu tối đa, thầy thuốc ngồi phía đầu người bệnh.
3. **Các bước thực hiện:**



**a. Bước 1: Đưa ống mềm qua mũi**

- Lựa chọn ống mềm phù hợp với người bệnh.
- Đưa ống mềm qua đường mũi: đưa ống soi mềm vào 1 trong 2 bên hốc mũi, lựa chọn hốc mũi nào rộng hơn.

**b. Bước 2: Bộc lộ hạ họng**

Đưa ống soi dọc theo sàn mũi hoặc khe giữa, khi tới cửa mũi sau thì điều chỉnh cho ống soi đi xuống dưới dọc thành sau họng- hạ họng.

**c. Bước 3: Đánh giá tổn thương**

Quan sát đánh giá đầy đủ các cấu trúc giải phẫu và ghi nhận tổn thương (nếu có) ở các vị trí: thành sau hạ họng, đáy lưỡi, sụn thanh thiệt, nếp phễu thanh thiệt, sụn phễu, xoang lê 2 bên, miệng thực quản, chú ý đánh giá mức độ di động sụn phễu 2 bên (với gây tê).

**d. Bước 4: Kết thúc quy trình**

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

**IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:**

**1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**

- Dị ứng các thuốc gây tê tại chỗ: xử trí theo phác đồ chống dị ứng và sóc phản vệ.
- Co thắt thanh quản: ngừng soi, cho thở oxy, tránh kích thích người bệnh; nếu vẫn còn co thắt: tiêm giãn cơ, thở máy hoặc bóp bóng.
- Mạch chậm hoặc ngừng tim đột ngột: ngừng ngay soi, và cấp cứu ngừng tim theo quy trình cấp cứu tim mạch.
- Khó thở thanh quản: xử trí tùy mức độ.

**2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:**

- Khó thở do phù nề hạ họng: xử trí theo phác đồ.
- Chảy máu mũi: xử trí tùy mức độ.